

Số: 18/2022/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 276/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hùng K.

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Kim Khuyên. Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1973; địa chỉ: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Phan Văn N, sinh năm 1985;

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Chị Trịnh Thị H sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn anh Phan Văn N và chị Trịnh Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hùng K tiền thức ăn và thuốc thủy sản là 973.000.000 đồng (Chín trăm bảy mươi ba triệu đồng).

Bị đơn anh Phan Văn N có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hùng K tiền thức ăn và thuốc thủy sản là 565.000.000 đồng (Năm trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

Thời gian trả nợ sẽ thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự hòa giải thành: 29.078.000 đồng (Hai mươi chín triệu không trăm bảy mươi tám ngàn đồng), bị đơn anh Phan Văn N nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hùng K số tiền tạm ứng án phí đã nộp 29.078.000 đồng (Hai mươi chín triệu không trăm bảy mươi tám ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003272 ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Hạnh